

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày 05 - 04 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.
2. Ông Phạm Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 04 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng T; sinh ngày 09/6/1987 tại Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 29/7A Khu phố X, Phường Y, Quận Z, Tp.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T và bà Nguyễn Thị Xuân Q; tiền án: bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù và 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 292/2016/HSST ngày 28/6/2016 và bản án số 345/2017/HSST ngày 17/11/2017, chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2018; tiền sự: không; nhân thân: bị Tòa án nhân dân Quận 9, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản theo bản án số 08/HSST ngày 17/02/2004, 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản và trộm cắp tài sản theo bản án số 111/HSST ngày 28/11/2005, bị Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng, tổng hợp hình phạt với bản án năm 2005 thì bị cáo chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù theo bản án số 205/2006/HSST ngày 28/02/2006, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2012; bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2018. (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: nhà không số, tổ N, ấp Đ, xã T, huyện

Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 23/11/2018, Phạm Hoàng T lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Anh D 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 54V2-7477 đang dựng trước nhà không số, tổ N, ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn và nổ máy bỏ chạy thì bị phát hiện, truy đuổi đến trước nhà số 24/10 ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn thì bị đập ngã xe, T bỏ xe chạy bộ đến trước số nhà 44 Nguyễn Ảnh Thủ, ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh thì bị bắt giữ giao cho Công an xã T lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn:

Phạm Hoàng T khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 23/11/2018, H rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và chở T bằng xe gắn máy đến khu vực huyện Hóc Môn, H đưa cho T giữ 01 bộ đoàn mở khóa xe. H chở T đến trước nhà không số, tổ N, ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn thì phát hiện xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 54V2-7477 dựng trước nhà không người trông coi, H dùng xe cách 03m để T ngồi trên xe cảnh giới, H lấy bộ đoàn, tiếp cận dắt xe ra ngoài, dùng đoàn mở khóa xe và nổ máy bỏ chạy, T chạy xe của H theo sau, chạy được khoảng 1km thì dừng xe, tháo bỏ thùng chở hàng trên xe, H đưa bộ đoàn và giao cho T chạy xe vừa trộm được, H chạy xe của H. T điều khiển xe vừa trộm được chạy tiếp khoảng 700m thì bị truy đuổi, đập ngã xe, T bỏ xe chạy bộ được khoảng 30m thì bị bắt giữ giao cho công an xử lý, H chạy thoát.

Nguyễn Anh D trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/11/2018, D đi giao hàng về dựng xe gắn máy biển số 54V2-7477 trước nhà không số, tổ N, ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn và vào nghỉ ngơi, một lúc sau nghe tiếng xe nổ máy và tiếng em gái tri hô, biết bị trộm xe nên D lấy xe gắn máy đuổi theo được một lúc thì đuổi kịp, dùng chân đập ngã xe của T, T bỏ xe chạy bộ được một đoạn thì bị D cùng em gái và người dân bắt giữ giao cho công an xử lý theo quy định.

Vật chứng: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 54V2-7477 (đã trả cho chủ sở hữu); 01 tay cầm quần băng keo đen đầu bầu màu trắng, dài khoảng 15cm có đầu gắn lục giác dài khoảng 2,5cm; 02 đoàn quần băng keo đen, một đầu được mài nhọn, dài khoảng 10cm; 01 đoàn có một đầu được mài nhọn, một đầu hình lục giác; 01 đoàn đầu mài nhọn bên dưới có gắn ống lục giác dài khoảng 10cm; 01 đoàn bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 5cm.

Tại Biên bản v/v ghi nhận kết quả định giá tài sản ngày 29/11/2018, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn đã kết luận 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 54V2-7477 có giá 4.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều

173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Phạm Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù. Tịch thu tiêu hủy 01 tay cầm quần băng keo đen đầu bầu màu trắng, dài khoảng 15cm có đầu gắn lục giác dài khoảng 2,5cm; 02 đoạn quần băng keo đen, một đầu được mài nhọn, dài khoảng 10cm; 01 đoạn có một đầu được mài nhọn, một đầu hình lục giác; 01 đoạn đầu mài nhọn bên dưới có gắn ống lục giác dài khoảng 10cm; 01 đoạn bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 5cm.

Bị cáo Phạm Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 23/11/2018, T cùng H (không rõ lai lịch) đã lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Anh D 01 xe gắn máy trị giá 4.000.000 đồng, hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 54V2-7477 đang dựng trước nhà không số, tổ N, ấp Đ, xã T, huyện Hóc Môn, dùng đoạn mở khóa xe và nổ máy bỏ chạy thì bị phát hiện, truy đuổi, bắt giữ giao cho công an xử lý, riêng H tẩu thoát. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hoàng T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 292/2016/HSST ngày 28/6/2016 và 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 345/2017/HSST ngày 17/11/2017. Ngày 15/10/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 23/11/2018 bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Vì vậy, hành vi của bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút lấy trộm 01 xe gắn máy có trị giá 4.000.000 đồng, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vi phạm pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, tạo dư luận xấu trong xã hội. Do đó, phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 03 lần bị kết án vào các năm 2004, 2005, 2006 theo Bản án số 08/HSST ngày 17/02/2004, bản án số 111/HSST ngày 28/11/2005 của Tòa án nhân dân Quận 9, Tp.Hồ Chí Minh và Bản án số 205/2006/HSST ngày 28/02/2006 của Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh.

Từ những nhận định nêu trên, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù là có cơ sở chấp nhận.

[8] Đối với người tên H, do không rõ lai lịch, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 54V2-7477, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

01 tay cầm quần băng keo đen đầu bầu màu trắng, dài khoảng 15cm có đầu gắn lục giác dài khoảng 2,5cm; 02 đoạn quần băng keo đen, một đầu được mài nhọn, dài khoảng 10cm; 01 đoạn có một đầu được mài nhọn, một đầu hình lục giác; 01 đoạn đầu mài nhọn bên dưới có gắn ống lục giác dài khoảng 10cm; 01 đoạn bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 5cm là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 tay cầm quần băng keo đen đầu bầu màu trắng, dài khoảng 15cm có đầu gắn lục giác dài khoảng 2,5cm; 02 đoạn quần băng keo đen, một đầu được mài nhọn, dài khoảng 10cm; 01 đoạn có một đầu được mài nhọn, một đầu hình lục giác; 01 đoạn đầu mài nhọn bên dưới có gắn ống lục giác dài khoảng 10cm; 01 đoạn bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 5cm.

(Vật chứng của vụ án do Công an huyện Hóc Môn đang quản lý theo PH nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 15/02/2019 của Công an huyện Hóc Môn).

3. Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Văn Huy